

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 75/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 81/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày: 01/01/1977 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Hong Húa, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Tom và bà Mùi Thị Pít (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 15/01/2024, tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phối hợp với Công an xã Lóng Sập làm nhiệm vụ tại bản Hong Húa, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Văn T đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện T đang cầm ở bàn tay trái 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 gói nilon màu trắng đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine và 02 túi nilon màu xanh đều đựng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. T khai nhận đó là ma túy của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Hoàng Văn T, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Hoàng Văn T về trụ sở Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập để điều tra, làm rõ.

Ngày 15/01/2024, Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập đã tiến hành xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Hoàng Văn T, kết quả như sau:

- Túi nilon màu xanh thứ nhất được 198 viên nén màu hồng có khối lượng 20,6 gam; lấy 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu G1.
- Túi nilon màu xanh thứ hai được 198 viên nén màu hồng có khối lượng 20,71 gam; lấy 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu G2.
- Số chất cục bột màu trắng có khối lượng 5,7 gam; lấy 0,82 gam làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu G3.

Tại Kết luận giám định số 356 ngày 16/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định G1 = 0,51 gam, G2 = 0,51 gam; Mẫu ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,82 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 41,31 gam; loại Methamphetamine và 5,7 gam; loại Heroine (heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2024, T mang số tiền 1.700.000 đồng đi đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Hong Húa,

xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy mang về sử dụng. Khi đi đến nơi, T gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 02 túi hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh và màu đen; 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 1.700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm ma túy ở bàn tay trái rồi đi về. Trên đường đi về gặp tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập và Công an xã Lóng Sập kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hoàng Văn T như T khai nhận, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 năm đến 13 năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Văn T. Bắt ngày 15/01/2024 (01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 (một) mảnh nilon màu đen; 02 (hai) túi nilon màu xanh; 01 (một) mảnh nilon màu trắng, vật chứng lưu kho L1 = 193 viên = 20,09 gam, L2 = 193 viên = 20,2 gam, L3 = 4,88 gam)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Test thử ma túy của Hoàng Văn T ngày 15/01/2024, Kết quả: Dương tính”.

3. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị tố công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập và Công an xã Lóng Sập kiểm tra thu giữ của bị cáo vào ngày 15/01/2024 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 02 túi hồng phỉen được gói bằng nilon màu xanh và màu đen; 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 1.700.000 đồng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 356 ngày 16/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định $G1 = 0,51$ gam, $G2 = 0,51$ gam; Mẫu ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,82 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 41,31 gam; loại Methamphetamine và 5,7 gam; loại Heroine (heroin), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ

sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Điều 4 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Hoàng Văn T có khối lượng là 5,7 gam + 41,31 gam = 47,01 gam.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 15/01/2024, bị cáo đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 47,01 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân có 01 tiền sự: Ngày 07/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã được xóa tiền sự). Sau khi trở về địa phương bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức mà còn tiếp tục tái phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình

không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong do Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Văn T. Bắt ngày 15/01/2024 (01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 (một) mảnh nilon màu đen; 02 (hai) túi nilon màu xanh; 01 (một) mảnh nilon màu trắng, vật chứng lưu kho L1 = 193 viên = 20,09 gam, L2 = 193 viên = 20,2 gam, L3 = 4,88 gam)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Test thử ma túy của Hoàng Văn T ngày 15/01/2024, Kết quả: Dương tính”. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hoàng Văn T. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập đến vấn đề xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Hoàng Văn T. Bắt ngày 15/01/2024 (01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 (một) mảnh nilon màu đen; 02 (hai) túi nilon màu xanh; 01 (một) mảnh nilon màu trắng, vật chứng lưu kho L1 = 193 viên = 20,09 gam, L2 = 193 viên = 20,2 gam, L3 = 4,88 gam)”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Test thử ma túy của Hoàng Văn T ngày 15/01/2024, Kết quả: Dương tính”.

3. *Về án phí*: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) cho bị cáo Hoàng Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Như Khánh